

Số: 1245/QĐ-UBND

An Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang tại Tờ trình số 1427/TTr-SLĐTBXH ngày 10 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Bình

PHỤ LỤC I

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ CHO NGƯỜI
LAO ĐỘNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022
của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)*

1. Tên thủ tục: Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp

	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-
UBND HUYỆN	Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp		

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH**
- 2. PHẠM VI**
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**
- 6. BIỂU MẪU**
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ			

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU: Không

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Hỗ trợ cho người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với: Người lao động đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- NĐ: Nghị định;
- CP: Chính phủ;
- QĐ: Quyết định;
- UBND: Ủy ban nhân dân.
- LĐTBXH: Lao động – Thương binh và Xã hội
- BHXH: Bảo hiểm xã hội
- NLĐ: Người lao động
- KCN: Khu công nghiệp
- KCX: Khu chế xuất
- KKT: Khu kinh tế

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý: - Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động - Quyết định số 257/QĐ-LĐTBXH ngày 28/03/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động. - Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 04/05/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang.
5.2	Yêu cầu, điều kiện thực hiện
	Người lao động được hỗ trợ tiền thuê nhà khi đáp ứng các yêu cầu điều kiện sau đây:

	a) Đang làm việc trong doanh nghiệp tại KCN, KCX hoặc khu vực kinh tế trọng điểm, cụ thể: - KCN, KCX được thành lập theo điều kiện, trình tự và thủ tục quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định về quản lý KCN và KKT. - Khu vực kinh tế trọng điểm bao gồm: + KKT được thành lập theo điều kiện, trình tự và thủ tục quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định về quản lý KCN và KKT. + 24 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc 04 vùng kinh tế trọng điểm được quy hoạch, thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (gồm các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Cần Thơ, Cà Mau, An Giang và Kiên Giang). b) Có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, cụ thể như sau: - Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01/02/2022 đến ngày 30/06/2022. - Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 01/04/2022. - Đang tham gia BHXH bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH) tại tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp NLĐ không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
5.3.1	Đối với người lao động		
	Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg	X	

5.3.2	Đối với doanh nghiệp			
	Danh sách NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan BHXH theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg		X	
	Trường hợp trong danh sách có NLD không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc thì hồ sơ đề nghị cần có thêm bảo sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.			X
5.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
5.5	Thời gian xử lý: - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, hồ sơ theo quy định. - 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, hồ sơ theo quy định trong trường hợp doanh nghiệp phải tiến hành xác minh.			
5.6	Cơ quan giải quyết: UBND cấp huyện, cơ quan BHXH.			
5.7	Lệ phí: Không			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 tại phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/03/2022 để gửi doanh nghiệp tổng hợp (<i>NLD chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg</i>)	NLD	Giờ hành chính	01 bộ hồ sơ theo quy định
Bước 2	Doanh nghiệp tổng hợp danh sách NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc.			

	Trong trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, doanh nghiệp tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định trong vòng 02 ngày làm việc Doanh nghiệp gửi danh sách NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến cơ quan BHXH để xác nhận NLD đang tham gia BHXH bắt buộc. Doanh nghiệp lập danh sách NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo từng tháng và có thể đề nghị cơ quan BHXH xác nhận gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.	Doanh nghiệp, cơ quan BHXH	24 giờ	Mẫu số 02
Bước 3	Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan BHXH xác nhận việc tham gia BHXH bắt buộc của NLD	Cơ quan BHXH	16 giờ	Hồ sơ theo quy định
Bước 4	Doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng. Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến ngày 15/08/2022.	Doanh nghiệp, UBND cấp huyện	Giờ hành chính	Hồ sơ theo quy định
Bước 5	Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	UBND cấp huyện	16 giờ	Hồ sơ theo quy định
Bước 6	Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của UBND cấp huyện, doanh nghiệp thực hiện chi trả cho NLD.	Doanh nghiệp	16 giờ	Thực hiện chi trả

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 01	Đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà
2	Mẫu số 02	Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà <i>(Đối với người lao động đang làm việc)</i>

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg
2	Danh sách NLĐ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan BHXH theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg. Trường hợp trong danh sách có NLĐ không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc thì hồ sơ đề nghị cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.
3	Quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

Tháng.....năm 2022

1. Họ và tên:..... 2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

3. Ngày, tháng, năm sinh:../../..... 4. Số sổ bảo hiểm xã hội (nếu có):.....

5. Số CCCD/CMND:..... Ngày cấp../../..... Nơi cấp.....

6. Nơi đăng ký thường trú:.....

7. Thông tin về hợp đồng lao động và nơi đang làm việc:

- Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh:.....

- Địa chỉ làm việc:.....

- Loại hợp đồng lao động: ☐ Không xác định thời hạn ☐ Xác định thời hạn

- Thời điểm giao kết hợp đồng lao động: Ngày/...../.....

- Thời điểm bắt đầu thực hiện hợp đồng lao động: Ngày/...../.....

8. Thông tin nơi ở thuê, ở trọ tháng năm 2022:

- Tên chủ cơ sở cho thuê, trọ:..... Số CCCD/CMND:.....

- Địa chỉ¹:.....

- Thời gian ở thuê, ở trọ: Bắt đầu từ ngày../../..... đến ngày ../../.....

9. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022, Tôi chưa nhận tiền hỗ trợ của tháng và chưa nhận quá 3 tháng. Căn cứ các quy định tại Quyết định số../2022/QĐ-TTg, Tôi đề nghị được hỗ trợ tiền thuê nhà của tháng..... năm 2022 theo chính sách hỗ trợ cho đối tượng²:

☐ Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp³

☐ Người lao động quay trở lại thị trường lao động⁴

Nếu được hỗ trợ, Tôi đề nghị được nhận tiền qua hình thức⁵ sau:

☐ Tài khoản (Tên tài khoản:....., Số tài khoản:
tại Ngân hàng.....)

☐ Trực tiếp

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA CHỦ CƠ SỞ
CHO THUÊ, CHO TRỢ**
(Ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại)

....., ngày tháng.... năm 2022
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

² Lựa chọn và tích (X) vào ☐ tương ứng với nội dung.

³ Có HĐLĐ được giao kết và thực hiện trước ngày 01/4/2022.

⁴ Có HĐLĐ được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022.

⁵ Lao động làm việc trong doanh nghiệp tích (X) vào ☐ và ghi thông tin Tài khoản; lao động làm việc trong hợp tác xã, hộ kinh doanh lựa chọn và tích (X) vào ☐ tương ứng với lựa chọn và ghi thông tin.

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

Tháng năm 2022

(Dành cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Số đăng ký kinh doanh:.....

3. Địa chỉ:.....

4. Điện thoại liên hệ:..... E-mail:.....

5. Tài khoản: Số tài khoản tại Ngân hàng.....

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
.....										
	Cộng	x	x	x	x	X				x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

**III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA
BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ**

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trợ ¹	Hợp đồng lao động		Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
....										
	Cộng	xxx	xxx	xxx	xxx	Xxx		xxx	xxx	x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
BẢO HIỂM XÃ HỘI
(Đối với mục II)
(Ký tên và đóng dấu)**

....., ngày.... tháng.... năm 2022
ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

2. Tên thủ tục: Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động

UBND HUYỆN	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-
	Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động		

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH

2. PHẠM VI

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

6. BIỂU MẪU

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ			

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU: Không

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

- 1. MỤC ĐÍCH**
- Hỗ trợ cho người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19
- 2. PHẠM VI**
- Áp dụng đối với: Người lao động đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- NĐ: Nghị định;
- CP: Chính phủ;
- QĐ: Quyết định;
- UBND: Ủy ban nhân dân.
- LĐTBXH: Lao động – Thương binh và Xã hội
- BHXH: Bảo hiểm xã hội
- NLĐ: Người lao động
- KCN: Khu công nghiệp
- KCX: Khu chế xuất
- KKT: Khu kinh tế

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý: - Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động - Quyết định số 257/QĐ-LĐTBXH ngày 28/03/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động. - Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 04/05/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang.
5.2	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính
	Người lao động được hỗ trợ tiền thuê nhà khi đáp ứng các yêu cầu điều kiện sau đây: a) Đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh tại KCN, KCX hoặc khu vực kinh tế trọng điểm, cụ thể: - KCN, KCX được thành lập theo điều kiện, trình tự và thủ tục quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định về quản lý KCN và KKT.

	- Khu vực kinh tế trọng điểm bao gồm: + KKT được thành lập theo điều kiện, trình tự và thủ tục quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ quy định về quản lý KCN và KKT. + 24 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc 04 vùng kinh tế trọng điểm được quy hoạch, thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (<i>gồm các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Cần Thơ, Cà Mau, An Giang và Kiên Giang</i>). b) Có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, cụ thể như sau: - Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01/02/2022 đến ngày 30/06/2022. - Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01/04/2022 đến ngày 30/06/2022, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó. - Đang tham gia BHXH bắt buộc (<i>có tên trong danh sách tham gia BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH</i>) tại tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp NLĐ không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc, NLĐ mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
5.3.1	Đối với người lao động		
	Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg	X	
5.3.2	Đối với người sử dụng lao động		

	Danh sách NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan BHXH theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.	X		
	Trường hợp trong danh sách có NLD không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, NLD mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH thì hồ sơ đề nghị hỗ trợ cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.		X	
5.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
5.5	Thời gian xử lý: - 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, hồ sơ theo quy định. - 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, hồ sơ theo quy định trong trường hợp người sử dụng lao động phải tiến hành xác minh.			
5.6	Cơ quan giải quyết: UBND cấp huyện, cơ quan BHXH.			
5.7	Lệ phí: Không			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg để gửi người sử dụng lao động tổng hợp (NLD chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg)	NLD	Giờ hành chính	Hồ sơ theo quy định
Bước 2	Người sử dụng lao động tổng hợp danh sách NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc.	Người sử dụng lao động, cơ quan BHXH	24 giờ	Mẫu số 03

	Trong trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, người sử dụng lao động tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định trong vòng 02 ngày làm việc Trước ngày 15 hàng tháng, người sử dụng lao động gửi danh sách NLD đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến cơ quan BHXH để xác nhận NLD tham gia BHXH bắt buộc.			
Bước 3	Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan BHXH xác nhận việc tham gia BHXH bắt buộc của NLD	Cơ quan BHXH	16 giờ	Hồ sơ theo quy định
Bước 4	Người sử dụng lao động gửi hồ sơ theo quy định đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15/08/2022. Trường hợp người sử dụng lao động là hộ kinh doanh thì gửi kèm theo đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà của NLD theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.	Người sử dụng lao động, UBND cấp huyện	Giờ hành chính	Hồ sơ theo quy định
Bước 5	Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do	UBND cấp huyện, UBND cấp tỉnh	16 giờ	Hồ sơ theo quy định

Bước 6	Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của UBND cấp huyện, người sử dụng lao động thực hiện chi trả cho NLĐ	Người sử dụng lao động	16 giờ	Thực hiện chi trả
---------------	---	------------------------	--------	-------------------

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 03	Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà <i>(Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động)</i>

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg
2	Danh sách NLĐ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan BHXH theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg. Trường hợp trong danh sách có NLĐ không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, NLĐ mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH thì hồ sơ đề nghị hỗ trợ cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.
3	Quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ.

**TÊN DOANH NGHIỆP/
HỢP TÁC XÃ/HỘ KINH
DOANH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

Tháng năm 2022

(Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh:.....

2. Mã số thuế/số đăng ký kinh doanh:.....

3. Địa chỉ:.....

4. Điện thoại liên hệ:..... E-mail:.....

5. Tài khoản: Số tài khoản..... tại Ngân hàng.....

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
....										
	Cộng	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	xxx

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC/MỚI ĐƯỢC TUYỂN DỤNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
.....										
	Cộng	XXX	XXX	XXX	XXX	XXX		XXX	XXX	XXX

(số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
BẢO HIỂM XÃ HỘI
(Đối với mục II)
(Ký tên và đóng dấu)**

....., ngày.... tháng.... năm 2022
**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/
HỢP TÁC XÃ/ HỘ KINH DOANH
(Ký tên và đóng dấu)**

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.